TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2022/DS-ST
Ngày 29/09/2022
V/v "Yêu cầu chia di sản thừa kế".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- ***T5 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Khánh

Ông Trần Đức Hiếu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thảo Vân, Thư ký Tòa án nhân dân T5 phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 103/2022/TLST-DS ngày 11/7/2022 về việc *"Yêu cầu chia di sản thừa kế"* giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đặng L, sinh năm: 1959. Địa chỉ: K25/5 Nguyễn Nhàn, tổ 29, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Đặng T, sinh năm 1965. Địa chỉ: 151 Trịnh Đình Thảo, tổ 47, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đặng T1, sinh năm 1972. Địa chỉ: K66/18 Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Có mặt.

+ Bà Đặng Thị L, sinh năm: 1960. Địa chỉ: 105 Phan Tứ, tổ 22, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị X, sinh năm: 1965. Địa chỉ: Tổ 3, thôn Dương Sơn, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, T5 phố Đà Nẵng. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm: 1969. Địa chỉ: 581/5 Núi T5, tổ 29, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, T5 phố Đà Nẵng. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Đặng Hoàng Thanh M, sinh năm: 1980. Địa chỉ: K39/23/2 Nguyễn Nhàn, Hòa Thọ Đông, Cẩm Lệ, Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Đặng Hoàng Thanh T1, sinh năm: 1989, ông Đặng Phú Q, sinh năm: 1993. Địa chỉ: K66/16 Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Ông Q có mặt, bà T1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và quá trình tham gia tố tụng, ông Đặng L trình bày:

Bố mẹ ông là ông Đặng Q (mất năm 2015) và bà Nguyễn Thị Đ (mất năm 1999) có bảy người con gồm: ông là Đặng L, em Đặng Thị L, em Đặng Thị X, em Đặng Thị T, em Đặng T, anh Đặng T5 (mất năm 1996) và em Đặng T1. Ngoài ra, bố mẹ ông không có bất kỳ con chung hay con riêng nào khác. Sinh thời, bố mẹ ông tạo lập được khối tài sản chung là nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng. Nhà và đất mặc dù đứng tên hộ gia đình nhưng thực chất là cấp cho bố mẹ ông trên cơ sở giải tỏa, tái định cư vì các anh em không có bất kỳ công sức đóng góp nào trong việc tạo lập. Khi lớn lên thì các ông bà đều dọn ra ở riêng. Chỉ ông Đặng T1 sống chung với bố mẹ tại mảnh đất trên để tiện việc chăm sóc. Ba mẹ ông mất không để lại di chúc và em T1 tiếp tục sống trong căn nhà trên cùng vợ con để chăm nom gia đình và thờ cúng.

Anh trai Đặng T5 có ba người con gồm: cháu Đặng Hoàng Thanh M, cháu Đặng Thị Hoàng T1, và cháu Đặng Phú Q.

Do các đồng thừa kế không thỏa thuận được việc phân chia di sản thừa kế nên ông yêu cầu phân chia di sản thừa kế mà cha mẹ ông để lại gồm nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích: 189m^2 được UBND huyện Hòa Vang cấp GCN số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q theo quy định pháp luật. Ông mong muốn được nhận giá trị kỷ phần bằng tiền theo kết quả định giá tài sản do Tòa án trưng cầu trong quá trình giải quyết và giao phần hiện vật cho em Đặng T1 quản lý, sử dụng và thờ cúng ông bà.

** Bị đơn ông Đặng T trình bày:*

Ông thống nhất với ông L về tài sản cha mẹ ông để lại và hàng thừa kế của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ. Ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc chia di sản của cha mẹ để lại là nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng

nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng theo quy định pháp luật. Ông mong muốn được nhận giá trị kỷ phần bằng tiền theo kết quả định giá tài sản do Tòa án trưng cầu trong quá trình giải quyết và giao phần hiện vật cho ông Đặng T1 quản lý, sử dụng và thờ cúng ông bà.

* Những người có quyền L, nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Đặng T1, Bà Đặng Thị L, Bà Đặng Thị X, Bà Đặng Thị T, và ông Đặng Phú Q thống nhất trình bày: Về di sản thừa kế, hàng thừa kế các ông bà thống nhất với trình bày của nguyên đơn. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các ông bà đều đồng ý chia di sản là nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng theo quy định pháp luật. Các ông bà mong muốn được nhận giá trị kỷ phần bằng tiền theo kết quả định giá tài sản do Tòa án trưng cầu trong quá trình giải quyết và giao phần hiện vật cho em Đặng T1 quản lý, sử dụng và thờ cúng ông bà

* Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Hoàng Thanh M và bà Đặng Hoàng T T1 mặc dù đã được tống Đ hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

Theo kết quả định giá tài sản, tổng giá trị nhà và đất tại K66/18 Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng có giá trị định giá là 6.394.385.155 đồng, cụ thể như sau:

- Giá trị quyền sử dụng đất: 6.298.083.855 đồng;

- Giá trị công trình xây dựng (tỷ lệ chất lượng còn lại 30%) là 99.378.000 đồng bao gồm: Nhà trước là 44.173.600 đồng, nhà sau: 43.173.600 đồng, nhà vệ sinh: 4.550.500 đồng, chái sau: 1.080.000 đồng, hàng rào, cổng ngõ: 2.173.200 đồng.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân T5 phố T5 phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, HĐXX và các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng L về việc chia di sản thừa kế của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ gồm nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp

giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng theo quy định pháp luật theo pháp luật.

+ Giao cho ông Đặng T1 được quyền sở hữu, sử dụng nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng theo quy định pháp luật; Buộc ông T1 có nghĩa vụ thối trả giá trị các kỷ phần cho các đồng thừa kế khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Đặng L khởi kiện ông Đặng T yêu cầu chia di sản thừa kế của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ gồm nhà và đất thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng theo quy định pháp luật. Do đó, căn cứ khoản 5 Điều 26 và điểm c khoản 1 Điều 29, HĐXX xác định quan hệ pháp luật là "yêu cầu chia di sản thừa kế" và Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt đối với các đương sự

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Hoàng Thanh M và bà Đặng Hoàng T T1 mặc dù đã được tống Đ hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến mặc dù đã được Tòa án tống Đ hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo hòa giải, Quyết định xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Đây là lần triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà ông M và bà T1 vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt ông M và bà T1.

* Về nội dung vụ án:

[3] Về di sản thừa kế:

Nhà và đất tại thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996

mang tên hộ gia đình ông Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng. Đất có diện tích 189m^2 và nhà cấp 4 có kết cấu tường xây, mái lợp ngói, có diện tích xây dựng 118,84m^2. Có tứ cận như sau: hướng Nam giáp đường bê tông; Hướng đông giáp nhà bà Hoàng Thị Kim Liên; Hướng Bắc giáp nhà ông Võ Cường và nhà ông Đồng Đắc nghị; Hướng Tây giáp nhà ông Võ Tùng Sơn.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông L và các đồng thừa kế xác định toàn bộ nhà và đất này là do ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ xây dựng. Sau khi cụ Q và bà Đ chết, ông Đặng T1 là người quản lý, sử dụng và không có xây dựng gì thêm nên không yêu cầu HĐXX xem xét. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định toàn bộ nhà và đất tại thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng là di sản thừa kế do ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ để lại.

[4] Về hàng thừa kế:

Nguyên đơn ông L, bị đơn ông T và những người có quyền L nghĩa vụ liên quan gồm: ông Đặng T1, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị X, bà Đặng Thị T, và ông Đặng Phú Q cùng thống nhất: ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ có 07 người con gồm: ông Đặng T5, ông Đặng L, bà Đặng Thị L, ông Đặng Thị X, ông Đặng T, bà Đặng Thị T, và ông Đặng T1. Ngoài ra, ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ không có con riêng, con nuôi nào khác. Ông Đặng T5 mất năm 1996 có 03 người con gồm: ông Đặng Hoàng Thanh M, ông Đặng Hoàng T T1, và ông Đặng Phú Q, được xác định là người thừa kế thế vị của ông Đặng T5 theo Điều 652 BLDS 2015. Về hàng thừa kế các bên đương sự không tranh chấp.

Về việc chia di sản:

[5] Ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ chết không để lại di chúc nên căn cứ Điều 650 BLDS 2015, di sản Nhà và đất tại thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng được chia theo pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đặng L, bị đơn ông Đặng T và các người có quyền L, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị X, bà Đặng Thị T, và ông Đặng Phú Q đều thống nhất xin được giá trị ký phần

bằng tiền và giao hiện vật cho ông Đặng T1 quản lý, sử dụng. Ông T1 cũng đồng ý nhận hiện vật và thối trả kỷ phần bằng tiền cho các đồng thừa kế.

Nhận thấy, căn cư lời khai của các đương sự đều thống nhất việc ông Đặng T1 hiện nay chưa có nhà ở và đang quản lý sử dụng di sản thừa kế từ khi ông Đặng Quảng chết, đồng thời một số đồng thừa kế cũng thống nhất việc giao di sản thừa kế cho ông T1 quản lý sử dụng; còn ông M và bà T1 trong quá trình tòa án thụ lý giải quyết không có ý kiến gì; ông T1 cũng thống nhất nhận hiện vật và thối trả kỷ phần bằng tiền cho các đồng thừa kế. Như vậy, HĐXX nhận định hiện nay ông T1 là người trực tiếp quản lý di sản của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ để lại, nên cần giao di sản cho ông T1 được tiếp tục quản lý sử dụng là phù hợp, đồng thời ông T1 có trách nhiệm thối trả giá trị kỷ phần cho các đồng thừa kế.

[6] Căn cứ kết quả định giá, giá trị quyền sử dụng đất và nhà: 6.394.385.155 đồng. Căn cứ Điều 610 BLDS 2015, HĐXX xác định kỷ phần được nhận của các đồng thừa kế như sau:

Giá trị của mỗi kỷ phần thừa kế mà các đồng thừa kế gồm: ông Đặng T1, ông Đặng L, ông Đặng T, Bà Đặng Thị L, Bà Đặng Thị X, Bà Đặng Thị T được nhận như sau: 6.394.385.155 đồng : 7 phần = 913.483.596 đồng

Giá trị của mỗi phần các thừa kế thế vị của ông Đặng T5 được nhận như sau: 913.483.596 đồng : 3 = 304.494.532 đồng

[7] Như nhận định trên, HĐXX xét thấy cần giao di sản của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ là nhà và đất tại thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng bằng hiện vật cho ông Đặng T1 được sở hữu, sử dụng và ông Đặng T1 phải có nghĩa vụ thối trả giá trị bằng tiền cho những người thừa kế nêu trên gồm:

Thối trả cho mỗi đồng thừa kế: ông Đặng L, ông Đặng T, Bà Đặng Thị L, Bà Đặng Thị X, Bà Đặng Thị T số tiền 913.483.596 đồng

Thối trả cho mỗi thừa kế thế vị của ông Đặng T5 gồm: ông Đặng Phú Q, ông Đặng Hoàng Thanh M và bà Đặng Hoàng T T1 số tiền: 304.494.532 đồng.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Đặng L và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị L thuộc diện người cao tuổi và có đơn đề nghị nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đặng T1 thuộc hộ cận nghèo và có đơn đề nghị nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn và những người có quyền L, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Ông Đặng T, bà Đặng Thị X, bà Đặng Thị T mỗi người được chia phần di sản có giá trị 913.483.596 đồng, nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.404.507 đồng.

- Ông Đặng Hoàng Thanh M, ông Đặng Hoàng T T1, và ông Đặng Phú Q mỗi người được chia phần di sản có giá trị 304.494.532 đồng, nên mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.224.726 đồng

[9] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và thẩm định giá tài sản tổng cộng là 30.000.000đ, ông Đặng L tự nguyện chịu. (Đã nộp và đã chi xong).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 610, 649, 650, 651, 652 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ các điều 97, 101, 104, 147, 165, 166, 227, 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng L về việc chia thừa kế tài sản của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ đối với ông Đặng T.

1. Xác định nhà và đất tại thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng là di sản thừa kế của ông Đặng Q và bà Nguyễn Thị Đ.

2. Về giao hiện vật:

2.1. Giao cho ông Đặng T1 được quyền sở hữu, sử dụng nhà và đất tại thuộc thửa đất số 39, tờ bản đồ số 6, diện tích 189m^2 được Ủy ban nhân dân huyện Hòa

Vang cấp giấy chứng nhận số I953030 ngày 10/12/1996 mang tên Đặng Q tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng. Nhà đất có tứ cận như sau:

- Phía Đông giáp nhà bà Hoàng Thị Kim Liên;
- Phía Tây giáp nhà ông Võ Tùng Sơn;
- Phía Nam giáp đường bê tông;
- Phía Bắc giáp nhà ông Võ Cường và ông Đồng Đắc Nghị.

3. Về nghĩa vụ thối trả:

Ông Đặng T1 có nghĩa vụ thối trả cho các ông bà: ông Đặng L, ông Đặng T, bà Đặng Thị L, bà Đặng Thị X, bà Đặng Thị T mỗi người số tiền 913.483.596 đồng.

Ông Đặng T1 thối trả cho ông Đặng Phú Q, ông Đặng Hoàng Thanh M và bà Đặng Hoàng T T1, mỗi người số tiền: 304.494.532 đồng

4. Ông Đặng T1 được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục đăng ký quyền sở hữu đối với nhà và đất tại số K66/18 đường Ông Ích Đường, tổ 50, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật.

5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

6.1. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đặng L, ông Đặng T1 và bà Đặng Thị L. Hoàn trả cho ông Đặng L số tiền tạm ứng án phí ông Đặng L đã nộp là 7.000.000đ theo biên lai thu số 0001997 ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, T5 phố Đà Nẵng.

6.2. Ông Đặng T, Bà Đặng Thị X, Bà Đặng Thị T, mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.404.507 đồng.

6.3. Ông Đặng Hoàng Thanh M, ông Đặng Hoàng T T1, và ông Đặng Phú Q mỗi người mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 15.224.726 đồng.

7. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hưng